

Số: *17*/QĐ-UBND

An Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán
ngân sách xã Quý I năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã An Sơn khóa XXII về việc phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2023;

Xét đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

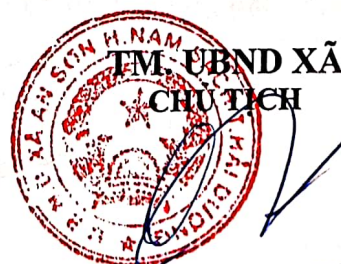
Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý I năm 2023 của xã An Sơn (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thời gian công khai là 30 ngày kể từ ngày 06/4/2023.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Cán bộ Tài chính- Kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT.



NGUYỄN ĐỨC NGỌC

Số: 177/BC-UBND

An Sơn, ngày 07 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Quý I năm 2023

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, UBND xã báo cáo công khai thuyết minh như sau:

1. Thu ngân sách

Tổng thu cân đối ngân sách xã Quý I năm 2023 là: 2.912,189 triệu đồng, đạt 45,7 % dự toán giao trong đó thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp được: 151,905 triệu đồng đạt 42,6 % dự toán.

(Có biểu số 113/CK-NSNN; 114/CK-NSNN kèm theo)

Các khoản thu cơ bản đạt theo tiến độ dự toán giao, trong đó có chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ nhà đất đạt thấp do không có dự án đầu giá đất. Về khoản thu tiền thuế TNCN, thu từ quỹ đất công ích và thu lệ phí môn bài đạt cao so với tiến độ thực hiện dự toán, chỉ tiêu thu cụ thể:

- Thuế thu nhập cá nhân: 39,547 triệu đồng, đạt 164,8 % dự toán năm
- Thuế VAT: 57,288 triệu đồng, đạt 102,3 % dự toán năm.
- Lệ phí trước bạ: 0,07 triệu đồng, đạt 0,4 % dự toán năm.
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh: 5 triệu đồng, đạt 100% dự toán năm.
- Thu phí, lệ phí: 3,536 triệu đồng, đạt 20,8 % dự toán năm.
- Thu tiền sử dụng đất: 50 triệu đồng, đạt 20 % dự toán năm.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 0 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách: 0 triệu đồng.
- Thu hoa lợi công sản: 10,574 triệu đồng, đạt 13,2 % dự toán năm.
- Thu chuyển nguồn: 684,363 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.060,8 triệu đồng, đạt 39,6 % dự toán năm.

2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách xã Quý I năm 2023: 1.707,311 triệu đồng, bằng 33,35 % kế hoạch, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.000 triệu đồng.
- Chi thường xuyên: 707,311 triệu đồng, bằng 13,82 % dự toán năm gồm:

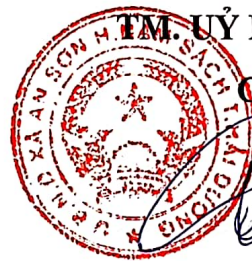
- + Chi sự nghiệp Giáo dục đào tạo và dạy nghề: 0,720 triệu đồng, bằng 4,83 % dự toán năm, bằng 100 % so với cùng kỳ năm trước.
- + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 0 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp phát thanh: 9,432 triệu đồng bằng 17,67 % dự toán năm, bằng 100 % so với cùng kỳ năm trước.
- + Chi sự nghiệp Thể dục - Thể thao: 0 triệu đồng.
- + Chi hoạt động kinh tế: 0 triệu đồng.
- + Chi hoạt động của cơ , đoàn thể: 661,506 triệu đồng bằng 17,03 % dự toán năm.
- + Chi đảm bảo xã hội: 35,653 triệu đồng bằng 17,75 % dự toán năm.
- + Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ: 0 triệu đồng.
- + Chi bảo vệ môi trường: 0 triệu đồng.
- + Chi khác ngân sách: 0 triệu đồng bằng.
- * Chi dự phòng ngân sách: 0 triệu đồng.

(Có biểu số 115/CK-NSNN kèm theo).

Trên đây là báo cáo khái quát tình hình thực hiện thu, chi ngân sách Quý I năm 2023, của UBND xã An Sơn./.

Nơi nhận:

- Ban biên tập công TTĐT xã;
- Lưu VT.



**H. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN ĐỨC NGỌC

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN SƠN

Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2023 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Q1	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	6.368.863	2.912.189	45,7
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	117.000	15.121	12,9
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	357.000	151.905	42,6
3	Thu bổ sung	5.210.500	2.060.800	39,6
	- Bổ sung cân đối	4.210.500	1.060.800	25,2
	- Bổ sung có mục tiêu	1.000.000	1.000.000	100,0
4	Thu chuyển nguồn	684.363	684.363	
II	Tổng số chi	6.118.863	1.707.311	27,9
1	Chi đầu tư phát triển	1.000.000	1.000.000	100,0
2	Chi thường xuyên	4.351.222	707.311	16,3
3	Chi dự phòng	767.641		-

NGƯỜI LẬP

Đặng Đình Lưu



TM UBND XÃ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Ngọc

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

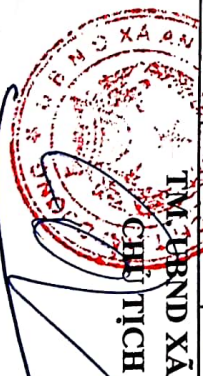
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2023 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN Q1		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TONG THU	6.368.863	6.368.863	2.988.537	2.912.189	46,9	45,7
I	Các khoản thu 100%	117.000	117.000	17.135	15.121	14,6	12,9
	Phí, lệ phí	17.000	17.000	3.536	3.536	20,8	20,8
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	80.000	80.000	10.574	10.574	13,2	13,2
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	20.000	20.000	3.025	1.011	15,1	5,1
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	357.000	357.000	226.239	151.905	63,4	42,6
I	Các khoản thu phân chia	27.000	27.000	5.270	5.070	19,5	18,8
	Thu sử dụng đất phi nông nghiệp	2.000	2.000			-	-
	Thu sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	-	-				
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.000	5.000	5.200	5.000	104,0	100,0
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000	20.000	70	70	0,4	0,4
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	330.000	330.000	220.969	146.835	67,0	44,5
	Thuế TNCN	24.000	24.000	49.434	39.547	206,0	164,8
	Thuế VAT	56.000	56.000	71.535	57.288	127,7	102,3
	Thu tiền sử dụng đất	250.000	250.000	100.000	50.000	40,0	20,0
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn	684.363	684.363	684.363	684.363	100,0	100,0
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.210.500	5.210.500	2.060.800	2.060.800	39,6	39,6
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.210.500	4.210.500	1.060.800	1.060.800	25,2	25,2
	Thu bổ sung có mục tiêu	1.000.000	1.000.000	1.000.000	1.000.000	100,0	100,0

NGƯỜI LẬP

Đặng Đình Lưu



Nguyễn Đức Ngọc

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2023 của UBND xã An Sơn)
Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN QUÝ I			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	5.118.863	1.000.000	5.118.863	1.707.311	1.000.000	707.311	33,35	100,00	13,82
	Trong đó:									
1	Chi Giáo dục	14.900		14.900	720		720	4,83		4,83
2	Chi XD đời sống VH ở khu dân cư	41.000		41.000	-		-	-		-
3	Chi y tế	14.900		14.900	-			-		-
4	Chi văn hoá, thông tin	24.300		24.300	-			-		-
5	Chi phát thanh, truyền hình	53.390	-	53.390	9.432		9.432	17,67		17,67
6	Chi thể dục thể thao	24.300	-	24.300	-			-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	41.322	-	41.322	-		-	-		-
8	Chi các hoạt động kinh tế	47.700	1.000.000	47.700	1.000.000	1.000.000	-	2.096,44	100,00	-
9	Chi hoạt động của cơ quan QL Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.884.570		3.884.570	661.506	-	661.506	17,03		17,03
10	Chi công tác xã hội	200.840	-	200.840	35.653		35.653	17,75		17,75
11	Chi khác	4.000		4.000	-		-	-		-
12	Dự phòng ngân sách	767.641		767.641	-			-		-

NGƯỜI LẬP

CHỦ TỊCH



Đặng Đình Lưu

Nguyễn Đức Ngọc